DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN ĐỐI VỚI NHÀ GIÁO ĐỢT 2 NĂM 2024

(Kèm theo Tờ trình số 96 /TTr-PGDĐT, ngày 28 / 8 /2024 của Phòng GD&ĐT Bình Sơn)

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
	I	**CẤP Trường Mầm non:**									
	1	**Trường Mầm non 24/3**									
1	1	Nguyễn Thị Phương		15/9/1972	Giáo viên	01/9/1997	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
2	2	Nguyễn Thị Kim Chi		21/6/1987	Giáo viên	01/01/2012	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
3	3	Đỗ Thị Hà		29/9/1987	TTCM-Giáo viên	24/1/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
4	4	Nguyễn Thị Thương		15/3/1984	Giáo viên	01/01/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
5	5	Lê Thị Minh Thoa		06/12/1987	Giáo viên	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
6	6	Nguyễn Thị Kiều Vỹ		18/7/1986	Giáo viên	1/2/2012	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
7	7	Nguyễn Thị Nở		04/8/1976	Giáo viên	1/2/2012	18%	01/10/2023	19%	01/10/2024	
8	8	Huỳnh Thị Minh Tâm		08/6/1985	Giáo viên	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
9	9	Trần Thị Phượng		03/10/1985	Giáo viên	01/01/2012	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
10	10	Dương Thị Mỹ Vân		02/6/1991	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
11	11	Trần Thị Ny Ny		27/6/1990	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
12	12	Ngô Thị Thanh Thùy		26/10/1990	Giáo viên	01/11/2011	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
13	13	Nguyễn Thị Na		22/02/1984	Giáo viên	01/8/2007	15%	01/8/2023	16%	01/8/2024	
14	14	Nguyễn Thị Hồng Trinh		16/06/1993	Giáo viên	01/9/2017	6%	01/9/2023	7%	01/9/2024	
15	15	Đỗ Thị Hương		28/4/1995	Giáo viên	01/6/2022			5%	01/6/2024	Được hợp đồng 3 năm 2
16	16	Nguyễn Thị Thúy Quyên		16/9/1992	Giáo viên	01/6/2022			5%	01/6/2022	Được hợp đồng 3 năm 3 tháng
									6%	01/6/2023	
									7%	01/6/2024	
	2	**Trường MN Bình Trung**									
17	1	Phạm Thị Mỹ Lệ		07/07/1980	GV	01/07/2011	19%	01/7/2023	20%	01/7/2024	
18	2	Lê Thị Thùy		29/04/1985	GV	01/07/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
19	3	Phạm Thị Ngân		02/02/1992	GV	01/01/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
20	4	Bùi Thị Vị		15/10/1996	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
	3	**Trường MN Bình Nguyên**									
21	1	Nguyễn Thị Hoa Phượng		29/6/1973	Hiệu trưởng	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
22	1	Nguyễn Thị Vân		28/9/1973	Giáo viên- TP	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
23	2	Nguyễn Thị Thủy		10/4/1969	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
24	3	Nguyễn Thị Yến Kiều		16/04/1991	Giáo viên	01/07/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
25	4	Phạm Thị Thu Thúy		20/01/1982	Giáo viên	01/02/2012	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
26	5	Nguyễn Thị Xuân Lợi		15/11/1994	Giáo viên	01/8/2019			5%	01/8/2024	
	4	**Trường MN Sao Mai**									
27	1	Nguyễn Thị Hiệp		24/12/1975	Hiệu trưởng	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
28	2	Nguyễn Thị Phượng		12/10/1984	Phó hiệu trưởng	01/11/2009	14%	01/11/2023	15%	01/11/2024	
29	3	Nguyễn Thị Hoàng Yến		29/10/1984	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
30	4	Nguyễn Thị Thu Hiền		10/12/1984	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
31	5	Võ Thị Hậu		14/12/1984	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
32	6	Võ Thị Mỹ Kiều		09/4/1982	Phó hiệu trưởng	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
33	7	Huỳnh Thị Lệ		08/01/1979	Giáo viên	01/7/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
34	8	Mai Thị Anh		04/10/1983	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
35	9	Lê Thị Kiều Diễm		01/01/1985	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
36	10	Nguyễn Thị Tý		10/10/1983	Giáo viên	01/4/2006	17%	01/10/2023	18%	01/10/2024	
37	11	Huỳnh Thị Mai		19/6/1983	Giáo viên	01/12/2004	19%	01/12/2023	20%	01/12/2024	
38	12	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt		01/5/1980	Giáo viên	01/01/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
	5	**Trường MN Bình Thạnh**									
39	1	Huỳnh Thị Thọ		18/4/1978	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
40	2	Nguyễn Thị Mai Liên		02/02/1980	Giáo viên	20/7/2005	18%	01/7/2023	19%	01/7/2024	
41	3	Nguyễn Nữ Kiều Oanh		05/9/1989	Giáo viên	01/11/2011	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
42	4	Lê Thị Tho		03/7/1989	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
43	5	Lương Thị Thủy Tiên		01/01/1980	Giáo viên	01/8/2007	15%	01/8/2023	16%	01/8/2024	
	6	**Trường MN Bình Đông**									
44	1	Lê Thị Bích Đào		24/04/1983	Phó Hiệu trưởng	01/8/2007	15%	01/8/2023	16%	01/8/2024	
45	2	Đỗ Thị Thúy Vân		30/10/1987	Giáo viên	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
46	3	Phạm Thị Lệ Cầm		03/4/1986	Giáo viên	01/01/ 2011	12%	01/07/2023	13%	01/7/2024	
	7	**Trường MN Non 18/3**									
47	1	Vũ Đặng Diễm Hạnh		24/12/1983	Hiệu Trưởng	01/11/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
48	2	Đào Thị Tiến		26/8/1986	Giáo viên	01/04/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
49	3	Nguyễn Thị Ánh My		08/7/1992	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
50	4	Huỳnh Thị Linh Phương		10/10/1979	Giáo viên	01/11/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
	8	**Trường MN Bình Trị**									
51	1	Võ Thị Trọn		08/11/1984	Hiệu Trưởng	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
52	2	Nguyễn Thị Tiên		10/01/1985	P.Hiệu Trưởng	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
53	3	Tô Thị Thu Hà		20/10/1981	Giáo viên -TT	01/01/2011	22%	01/9/2023	23%	01/9/2024	
54	4	Phạm Thị Muội		10/10/1987	Giáo viên	01/07/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
55	5	Trịnh Thị Yến Ly		06/11/1990	Giáo viên	01/07/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
56	6	Trần Thị Mỹ Ly		05/06/1991	GV	01/07/2012	11%	01/7/2023	12%	01/7/2024	
	9	**Trường MN Bình Hải**									
57	1	Huỳnh Thị Thơm		02/12/1968	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
58	2	Hồ Thị Phương		26/05/1975	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
59	3	Huỳnh Thị Kim Loan		15/07/1982	Giáo viên	10/9/2006	17%	10/9/2023	18%	10/9/2024	
	10	**Trường MN Bình Hoà**									
60	1	Lê Thị Thu Thơm		10/12/1976	Hiệu trưởng	27/01/2011	22%	01/9/2023	23%	01/9/2024	
63	4	Nguyễn Thị Thu Hiền		01/02/1985	Giáo viên	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
61	2	Hồ Thị Thu Thủy		19/02/1978	Giáo viên	27/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
62	3	Huỳnh Thị Vân		18/12/1973	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
64	5	Nguyễn Thị Bé Hòa		22/4/1991	Giáo viên	08/5/2012	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
	11	**Trường MN Bình Tân Phú**									
65	1	Phan Thị Tiền Như		02/5/1989	GV-TPCM	01/01/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
68	2	Trần Thị Nhung		30/12/1968	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
66	3	Quảng Thị Thời		23/9/1976	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
67	4	Phan Tố Dung		01/10/1984	Giáo viên	01/01/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
	12	**Trường MN Bình Châu**									
68	1	Đặng Thị Lệ Trang		15/7/1977	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
69	2	Trần Thị Thu Liên		07/02/1981	Giáo viên	01/01/2011	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
70	3	Trương Thị Hồng Lan		12/8/1976	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
71	4	Nguyễn Thị Lệ Sinh		12/6/1985	Giáo viên	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
72	5	Đào Thị Yến		29/9/1989	Giáo viên	01/01/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
73	6	Võ Thị Phước		16/6/1992	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
	13	**Trường MN Bình Thanh**									
74	1	Bùi Thị Ái Hoa		23/5/1988	Giáo viên	01/5/2011	12%	01/8/2023	13%	01/8/2024	
75	2	Đoàn Trần Yến Khương		01/6/1990	Giáo viên	01/7/2015	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
	14	**Trường MN Bình Hiệp**									
76	1	Nguyễn Thanh Vũ		10/07/1988	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
77	2	Lê Thị Thùy		02/11/1992	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
78	3	Võ Thị Lý		09/07/1991	P.Hiệu trưởng	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
79	4	Lê Thị Mỹ Tân		13/02/1986	P.Hiệu trưởng	1/2/2012	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
	15	**Trường MN Bình Long**									
80	1	Trần Thị Nhàn		05/05/1989	Giáo viên	01/7/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
81	2	Võ Thị Hồng Hoa		31/8/1979	Giáo viên	01/01/2011	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
	16	**Trường MN Bình Chương**									
82	1	Nguyễn Thị Kim Cơ		20/03/1983	Giáo viên	01/01/2011	18%	01/10/2023	19%	01/10/2024	
83	2	Nguyễn Thị Tâm		20/07/1988	Giáo viên	01/09/2010	13%	01/9/2023	14%	01/9/2024	
	17	**Trường MN Bình Mỹ**									
84	1	Huỳnh Thị Tiển		01/02/1982	P Hiệu trưởng	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
85	2	Huỳnh Thị Bích Hạnh		"06/5/1985	Giáo viên	05/11/2008	15%	05/11/2023	16%	05/11/2024	
86	3	Nguyễn Thị Thu Thảo		28/10/1989	Giáo viên	01/11/2011	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
	18	**Trường MN Bình Minh**									
87	1	Phạm Thị Minh Tâm		12/01/1989	Hiệu trưởng	01/07/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
88	2	Võ Thị Oanh		19/08/1970	PHT	01/9/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
89	3	Võ Thị Kim Dung		06/01/1973	Giáo viên	01/9/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
90	4	Nguyễn Thị Trang		26/05/1973	Giáo viên	01/9/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
91	5	Nguyễn Thị Châu		20/09/1986	Giáo viên	01/10/2009	14%	01/10/2023	15%	01/10/2024	
92	6	Lê Thị Mến		01/11/1990	Giáo viên	01/11/2012	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
93	7	Nguyễn Thị Thu Thúy		10/11/1988	Giáo viên	01/11/2012	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
94	8	Võ Thị Hồng Phượng		14/10/1991	Giáo viên	15/08/2016	7%	15/8/2023	8%	15/8/2024	
	19	**Trường MN Bình An**									
95	1	Nguyễn Thị Kim Loan		12/4/1987	Phó hiệu trưởng	01/7/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
96	2	Trần Thị Thanh Tuyền		15/01/1988	Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
	20	**Trường MN Bình Khương**									
97	1	Võ Thị Linh		22/4/1992	Giáo viên	01/01/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
98	2	Phạm Thị Mỹ		04/4/1993	Giáo viên	01/01/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
	21	**Trường MN Bình Dương**									
99	1	Kiều Thị Thúy Hà		27/8/1987	Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
	22	**Trường MN Bình Phước**									
100	1	Võ Thị Phụng		17/09/1982	P.HT	15/09/2006	17%	15/9/2023	18%	15/9/2024	
101	2	Võ Thị Bích Thi		11/7/1987	P.HT	01/11/2008	15%	01/11/2023	16%	01/11/2024	
103	4	Lê Thị Phòng		28/8/1985	Giáo viên	01/01/2011	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
102	3	Lê Thị Hồng Tuyết		01/02/1981	Giáo viên	01/01/2011	22%	01/9/2023	23%	01/9/2024	
	II	**CẤP TIỂU HỌC**									
	1	**Trường TH số 1 Thị trấn Châu Ổ**									
103	1	Phạm Thị Thúy Hồng		08/02/1976	P. Hiệu trưởng	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
104	2	Nguyễn Thị Thanh Thủy		18/5/1979	Tổ trưởng	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
105	3	Trần Thị Vân Ly		18/9/1989	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
106	4	Hồ Thị Mỹ Liên		10/4/1977	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
107	5	Bùi Ngô Thúy Loan		31/7/1985	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
108	6	Vương Nguyên	25/3/1966		Giáo viên	01/12/1984	39%	01/12/2023	40%	01/12/2024	
109	7	Trần Văn Việt	10/9/1975		Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
110	8	Trần Thị Liên		10/4/1979	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
111	9	Tôn Thất Hà	12/10/1976		Tổ trưởng	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
112	10	Hồ Thị Phương Lan		05/5/1992	Giáo viên	01/07/2015	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
	2	**Trường TH số 2 Thị trấn Châu Ổ**									
113	1	Ngô Thị Phương Dung		13/06/1977	Giáo viên	01/09/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
114	2	Phạm Huy	29/03/1977		Giáo viên	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
115	3	Lê Thị Thùy Linh		13/3/1984	Giáo viên	01/12/2012	11%	01/12/2023	12%	01/12/2024	
116	4	Phạm Thị Xuân Quỳnh		24/6/1985	Giáo viên	20/8/2009	14%	20/8/2023	15%	20/8/2024	
117	5	Hồ Thị Kim Cúc		10/4/1979	Giáo viên	01/7/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
118	6	Ngô Ngọc Thục Anh		07/02/1980	Giáo viên	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
119	7	Lê Thị Mai Loan		10/4/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
120	8	Đinh Thị Thanh Thúy		28/5/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
121	9	Nguyễn Thị Phượng		11/11/1974	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
122	10	Trịnh Thị Thu Hương		08/4/1972	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
123	11	Tu Đình Minh Sa	20/4/1990		Giáo viên	10/11/2012	11%	10/11/2023	12%	10/11/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
	3	**Trường TH Bình Trung**									
124	1	Võ Văn Đồng	01/01/1972		Hiệu trưởng	01/09/1998	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
125	2	Võ Thị Nhung		10/11/1982	Tổ phó - GV	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
126	3	Trần Thị Hoàng Nhi		26/11/1986	Giáo viên	01/12/2010	13%	01/12/2023	14%	01/12/2024	
127	4	Võ Thị Thương Hoài		12/8/1972	GV	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
128	5	Trịnh Minh Cường	09/5/1980		Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
129	6	Phạm Thị Thật		15/9/1980	Giáo viên	01/9/2007	16%	01/09/2023	17%	01/09/2024	
130	7	Nguyễn Thị Hương		02/02/1987	Tổ trưởng - GV	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
131	8	Lê Thị Thu		02/02/1978	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
132	9	Nguyễn Anh Tuấn	23/8/1989		Giáo viên	01/10/2013	9%	01/10/2023	10%	01/10/2024	
133	10	Trịnh Phú Em	10/9/1982		Tổ phó - GV	02/05/2009	15%	01/7/2023	16%	01/7/2024	
134	11	Huỳnh Bội Giao		04/11/1988	Giáo viên	01/11/2010	13%	01/11/2023	14%	01/11/2024	
	4	**Trường TH Bình Nguyên 1**									
135	1	Đỗ Quyên		25/12/1974	Hiệu trưởng	01/10/1994	29%	01/10/2023	30%	01/10/2024	
136	2	Nguyễn Tài Phụ	08/02/1969		Giáo viên	01/9/1991	32%	01/9/2023	33%	01/9/2024	
137	3	Nguyễn Thị Kem Ly		20/04/1991	Giáo viên	30/12/2014	9%	30/12/2023	10%	30/12/2024	
138	4	Nguyễn Thị Thanh Nga		05/11/1982	Giáo viên	01/9/2009	14%	01/9/2023	15%	01/9/2024	
139	5	Nguyễn Thị Hân		06/05/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
140	6	Huỳnh Thị Ngọc Cẩm		02/02/1985	Giáo viên	01/7/2009	14%	01/7/2023	15%	01/7/2024	
141	7	Ngô Thị Thu Chung		03/03/1992	Giáo viên	01/11/2014	9%	01/11/2023	10%	01/11/2024	
	5	**Trường TH Bình Nguyên 2**									
142	1	Trịnh Thị Liên		03/04/1969	Hiệu trưởng	30/09/1992	31%	30/9/2023	32%	30/9/2024	
143	2	Phạm Thị Phương		26/03/1975	Phó Hiệu trưởng	01/09/1997	26%	01/9/2023	27%	01/9/2024	
144	5	Nguyễn Thị Kim Anh		20/7/1978	Giáo viên	04/10/2000	23%	01/10/2023	24%	01/10/2024	
145	6	Nguyễn Thị Kim Tuyến		15/01/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
146	3	Trần Thị Kim Ngọc		26/07/1977	Giáo viên	01/12/2000	23%	01/12/2023	24%	01/12/2024	
147	7	Phạm Thị Lệ An		15/10/1977	Giáo viên	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
148	4	Phạm Thị Thúy Kiều		28/07/1985	Giáo viên	01/09/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
149	8	Nguyễn Thị Lời		11/03/1985	Giáo viên	01/12/2014	9%	01/12/2023	10%	01/12/2024	
150	9	Trần Thị Kiều		03/3/1993	Giáo viên	05/3/2019			5%	05/3/2024	
	6	**Trường TH Bình Chánh**									
151	1	Đặng Thị Kim Liên		20/3/1979	Giáo viên- TP	01/7/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
152	2	Phạm Thị Minh Phụng		12/11/1972	Giáo viên- TT	01/9/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
153	3	Nguyễn Thị Thúy		20/6/1977	Giáo viên	01/7/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
154	4	Nguyễn Tiến Dũng	17/10/1975		Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
155	5	Nguyễn Tấn Sáng	10/02/1977		Giáo viên	01/9/2004	19%	01/9/2023	20%	01/9/2024	
156	6	Trần Bình Ánh	11/4/1975		Giáo viên	01/9/1997	26%	01/9/2023	27%	01/9/2024	
157	7	Đào Thị Lệ Huyên		10/4/1977	Giáo viên	02/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
	7	**Trường TH Bình Thạnh 1**									
158	1	Lê Thị Bích Liễu		04/3/1975	Giáo viên	31/8/1998	25%	31/8/2023	26%	31/8/2024	
159	2	Nguyễn Văn Tâm	12/12/1977		Giáo viên	01/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
160	3	Võ Thị Minh		04/4/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
161	4	Lê Thị Thu Hà		05/11/1988	Giáo viên	01/8/2012	11%	01/8/2023	12%	01/8/2024	
162	5	Nguyễn Thị Bích Thủy		26/01/1976	Giáo viên	01/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
163	6	Phan Thị Kiều Oanh		29/9/1992	Giáo viên	01/7/2015	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
164	7	Lê Thị Xuân Nhạn		03/12/1978	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
165	8	Nguyễn Thị Minh Dân		04/6/1989	Giáo viên	01/11/2011	12%	01/11/2023	13%	01/11/2024	
	8	**Trường TH Bình Thạnh 2**									
166	1	Võ Văn Toàn	10/8/1975		Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
167	2	Phạm Thị Trinh		28/7/1979	Giáo viên	01/11/2010	13%	01/11/2023	14%	01/11/2024	
168	3	Đỗ Thị Kim Oanh		03/10/1976	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
169	4	Trần Hồng Loan		03/6/1981	Giáo viên	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
170	4	Đoàn Duy Thái	20/6/1988		Giáo viên	01/7/2010	13%	01/7/2023	14%	01/7/2024	
171	5	Trần Thị Kim Ngân		22/5/1993	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
	9	**Trường TH Bình Đông**									
172	1	Trần Thị Đạt		19/12/1970	Phó hiệu trưởng	30/09/1991	32%	30/9/2023	33%	30/9/2024	
173	2	Lê Thị Thủy		12/10/1991	Giáo viên	01/09/2015	8%	01/9/2023	9%	01/9/2024	
174	3	Nguyễn Thị Thanh		29/12/1979	TPCM-Giáo viên	01/07/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
175	4	Lâm Thị Thục Như		04/02/1974	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
176	5	Phạm Thị Nhi		08/10/1980	Giáo viên	01/12/2008	15%	01/12/2023	16%	01/12/2024	
177	6	Nguyễn Thị Hiếu		05/5/1979	Giáo viên	01/10/2000	23%	01/10/2023	24%	01/10/2024	
178	7	Hồ Thị Diễm		28/8/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
179	8	Đoàn Thị Bích Phụng		06/02/1989	TTCM- Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
180	9	Đoàn Thị Nguyệt		20/8/1988	Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
181	10	Trần Văn Đến	04/10/1981		TTCM- Giáo viên	01/11/2007	16%	30/10/2023	17%	30/10/2024	
182	11	Trần Thị Minh Vấn		02/8/1979	Giáo viên	01/09/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
183	12	Nguyễn Thị Chi		16/10/1991	Giáo viên	01/09/2016	7%	01/9/2023	8%	01/9/2024	
184	13	Đoàn Thị Thu Thuý		21/03/1997	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
	10	**Trường TH Bình Thuận**									
185	1	Huỳnh Thị Phương Lan		28/5/1974	Giáo viên - TT	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
186	2	Nguyễn Thị Ngọc Lan		11/8/1986	Giáo viên	20/9/2008	15%	20/9/2023	16%	20/9/2024	
187	3	Trương Thị Thuyền		01/8/1982	Giáo viên	01/8/2010	13%	01/8/2023	14%	01/8/2024	
188	4	Trần Thị Trinh		15/02/1988	Giáo viên	06/5/2010	13%	06/11/2023	14%	06/11/2024	
189	5	Huỳnh Thị Anh Phượng		04/6/1993	Giáo viên	01/7/2014	9%	01/7/2023	10%	01/7/2024	
190	6	Phạm Thị Kim Chi		12/7/1990	Giáo viên	01/11/2014	9%	01/11/2023	10%	01/11/2024	
191	7	Nguyễn Văn Bình	08/4/1982		Giáo viên	01/4/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
192	8	Lê Thị Bích		08/8/1993	Giáo viên	05/9/2019			5%	05/9/2024	
	11	**Trường TH Bình Trị**									
193	1	Lê Quang Khương	08/10/1969		Giáo viên	01/9/1998	25%	01/09/2023	26%	01/09/2024	
194	2	Trịnh Thị Ngọc Vi		03/6/1989	Giáo viên	01/12/2016	12%	01/12/2023	13%	01/12/2024	
195	3	Trần Thị Minh		20/02/1991	Giáo viên	05/09/2018			5%	05/12/2022	9 tháng
									6%	05/12/2023	
									7%	05/12/2024	
196	4	Phạm Công Tùng	22/01/1993		Giáo viên	01/10/2019			5%	01/03/2022	2 năm 7 tháng
									6%	01/03/2023	
									7%	01/03/2024	
197	5	Nguyễn Thị Mai Chi		21/07/1996	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/01/2024	9 tháng
198	6	Bùi Thị Tường Vi		01/03/1996	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/01/2024	9 tháng
199	7	Võ Thị Như Phương		09/10/1997	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/4/2024	6 tháng
200	8	Trần Thị Diễm		20/10/1991	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/12/2022	1 năm 10 tháng
									6%	01/12/2023	
									7%	01/12/2024	
201	9	Phạm Thị Uyên		07/07/1994	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/04/2024	6 tháng
	12	**Trường TH Bình Hải 1**									
202	1	Nguyễn Thanh Long	20/2/1970		Hiệu trưởng	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
203	2	Nguyễn Thị Thu Thủy		10/12/1977	Phó Hiệu trưởng	02/12/1997	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
204	3	Nguyễn Hồng Sơn	17/7/1977		Giáo viên	17/7/1999	24%	01/7/2023	25%	01/7/2024	
205	4	Vương Tứ Vĩnh	10/8/1976		Giáo viên	1/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
	13	**Trường TH Bình Hải 2**									
206	1	Phạm Kim Tâm	10/10/1975		Hiệu trưởng	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
207	2	Dương Thị Thi		08/6/1976	P.Hiệu trưởng	01/9/2004	19%	01/9/2023	20%	01/9/2024	
208	3	Trần Ngọc Ánh	10/10/1971		Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
209	4	Nguyễn Thị Diễm		16/4/1981	Giáo viên	05/11/2009	14%	05/11/2023	15%	05/11/2024	
210	5	Hồ Thị Trang		20/5/1987	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
211	6	Hà Thị Dung		29/3/1987	Giáo viên	01/3/2016	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
212	7	Nguyễn Thị Tố Nữ		20/10/1993	Giáo viên	04/9/2019			5%	04/9/2024	
213	8	Nguyễn Thị Thu Thủy		12/12/1995	Giáo viên	05/3/2019			5%	05/3/2024	
	14	**Trường TH Bình Châu 1**									
214	1	Hồ Thị Dung		01/01/1969	Giáo viên - TT	01/08/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
215	2	Trần Thị Thu Thuỷ		06/10/1972	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
216	3	Lê Văn Cảnh	24/12/1967		Giáo viên	31/08/1990	33%	31/8/2023	34%	31/8/2024	
217	4	Trần Thị Mỹ		15/02/1990	Giáo viên-TT	01/09/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
218	5	Thới Văn Lưu	18/4/1986		Giáo viên	01/08/2012	10%	01/8/2023	11%	01/8/2024	
219	6	Huỳnh Tấn Nhân	10/10/1995		Giáo viên	05/03/2019			5%	05/3/2024	
220	7	Võ Thị Kim Anh		14/8/1997	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
221	8	Đồng Thị Mỹ Thuật		18/8/1991	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
222	9	Trần Thị Huyền Trang		30/5/1997	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
	15	**Trường TH Bình Châu 2**									
223	1	Nguyễn Thị Thùy Trang		02/04/1982	Giáo viên	01/08/2010	13%	01/8/2023	14%	01/8/2024	
224	2	Nguyễn Thị Hiền		05/11/1983	Giáo viên	01/11/2010	13%	01/11/2023	14%	01/11/2024	
225	3	Nguyễn Thị Vân		12/04/1974	Giáo viên	01/10/1997	26%	01/10/2023	27%	01/10/2024	
226	4	Nguyễn Thị Lan Quế		15/04/1969	Tổ trưởng	01/09/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
227	5	Nguyễn Thị Giỏi		25/08/1969	Giáo viên	01/12/1992	31%	01/12/2023	32%	01/12/2024	
228	6	Nguyễn Thị Sang		04/06/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
229	7	Trần Thị Mỹ Trang		14/12/1986	Tổ trưởng	01/09/2011	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
230	8	Nguyễn Văn Công	02/10/1989		Giáo viên	01/09/2011	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
	16	**Trường TH Bình Thanh**									
231	1	Trần Thị Lễ		16/01/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
232	2	Trịnh Thị Xuân Viên		01/01/1974	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
233	3	Nguyễn Thị Thùy Dung		25/9/1980	Giáo viên	01/8/2007	16%	01/8/2023	17%	01/8/2024	
234	4	Phan Thị Bích Phương		20/8/1988	Giáo viên	02/12/2012	11%	02/12/2023	12%	02/12/2024	
	17	**Trường TH Bình Hiệp**									
235	1	Lương Thị Thu Cẩm		12/11/1975	Giáo viên	01/9/1998	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
236	2	Trần Thị Hoài Duyên		05/7/1978	Tổ trưởng	01/10/2000	23%	01/10/2023	24%	01/10/2024	
237	3	Nguyễn Thị Sóng Trùng		28/4/1990	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
238	4	Lê Thị Nhị		10/12/1977	Tổ trưởng	01/9/1998	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
239	5	Lê Thị Thu Thủy		10/6/1978	Giáo viên	01/7/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
240	6	Mai Thị Thanh		02/10/1983	Tổ phó	01/9/2011	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
241	7	Hồ Thị Quỳnh		20/10/1986	Giáo viên	01/11/2011	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
242	8	Trần Thị Ái Loan		30/10/1988	Giáo viên	14/9/2011	12%	14/9/2023	13%	14/9/2024	
243	9	Hồ Thu Thảo	02/11/1989		Giáo viên	01/12/2015	8%	01/12/2023	9%	01/12/2024	
	18	**Trường TH Bình Long**									
244	1	Lê Hiếu Thu	20/04/1970		Hiệu trưởng	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
245	2	Lương Thuỳ Minh		14/5/1979	Giáo viên	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
246	3	Nguyễn Ngọc Cẩm Trang		15/8/1990	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9//2023	12%	01/9/2024	
247	4	Bùi Thị Ngọc		09/7/1972	Giáo viên	31/8/1993	30%	31/8/2023	31%	31/8/2024	
248	5	Hồ Thị Kim Cương		14/6/1975	Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
249	6	Lữ Thị Phương		02/12/1977	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
250	7	Phạm Thị Minh Tâm		12/04/1973	Giáo viên	20/8/1998	25%	20/8/2023	26%	20/8/2024	
251	8	Nguyễn Thị Đại		19/5/1982	Giáo viên	01/08/2005	18%	01/8/2023	19%	01/8/2024	
	19	**Trường TH Bình Mỹ**									
252	1	Nguyễn Đình Hoàng	10/10/1967		Hiệu Trưởng	01/10/1988	35%	01/10/2023	36%	01/10/2024	
253	2	Nguyễn Thị Kim Quyên		30/10/1987	Giáo viên	01/8/2011	12%	01/8/2023	13%	01/8/2024	
254	3	Nguyễn Thị Lệ Chi		11/09/1988	Giáo viên	1/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
	20	**Trường TH Bình Minh 1**									
255	1	Bùi Thị Oanh		10/10/1972	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
256	2	Nguyễn Thị Thúy Oanh		02/8/1982	Giáo viên	31/12/2008	15%	31/12/2023	16%	31/12/2024	
	21	**Trường TH Bình Minh 2**									
257	1	Bùi Thị Thanh		02/8/1982	Giáo viên	01/12/2004	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
258	2	Nguyễn Thị Phương		07/8/1978	Giáo viên	01/10/1999	23%	01/10/2023	24%	01/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
259	3	Nguyễn Thị Thu Hòa		05/11/1982	Giáo viên	29/12/2009	14%	15/7/2023	15%	15/7/2024	
260	4	Trần Phú Vinh		04/11/1987	Giáo viên	02/11/2011	12%	02/11/2023	13%	02/11/2024	
	22	**Trường TH Bình Dương**									
261	1	Võ Thị Bông Hồng		15/07/1973	Giáo viên -TT	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
262	2	Nguyễn Tài Cường	17/05/1973		Giáo viên	01/09/1997	26%	01/9/2023	27%	01/9/2024	
263	3	Phạm Thị Hoa		23/07/1991	Giáo viên	15/09/2013	10%	15/9/2023	11%	15/9/2024	
264	4	Tạ Thị Thúy Ái		25/10/1973	Giáo viên	01/9/1997	26%	01/9/2023	27%	01/9/2024	
265	5	Bùi Thị Hoàng Diệp		05/10/1978	Giáo viên	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
266	6	Trần Thị Chương		19/07/1976	Tổ phó	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
267	7	Phạm Thị Tính		12/10/1990	Giáo viên	01/7/2014	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
	III	**CẤP THCS**									
	1	**Trường THCS Thị trấn Châu Ổ:**									
268	1	Lý Trọng Tiến	20/4/1964		GV	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
269	2	Nguyễn Thị Thu Vân		20/10/1979	GV	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
270	3	Nguyễn Thị Thoại Châu		05/11/1976	GV	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
271	4	Lương Thị Mỹ Lệ		15/05/1970	GV	01/11/1994	29%	01/11/2023	30%	01/11/2024	
272	5	Võ Thị Hồng Vân		09/05/1979	GV-TT	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
273	6	Lê Thị Thu Hường		23/12/1978	GV	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
274	7	Ngô Văn Hùng	01/01/1968		GV	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
275	8	Lê Thị Khánh Vy		22/01/1979	GV	01/9/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
276	9	Nguyễn Thị Sen		10/10/1971	GV	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
277	10	Ngô Thị Xuân Hồng		06/06/1977	GV	01/9/2000	23%	15/9/2023	24%	15/9/2024	
278	11	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		04/11/1978	GV	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
279	12	Nguyễn Thị Huyền		14/08/1980	GV	01/8/2007	16%	01/8/2023	17%	01/8/2024	
280	13	Trần Ngọc Vũ	26/10/1985	01/10/2001	GV	15/9/2008	15%	15/9/2023	16%	15/9/2024	
281	14	Ngô Văn Hùng	03/02/1972		GV	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
282	15	Phạm Thị Quỳnh Như		06/09/1985	GV	01/09/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
283	16	Phạm Thị Mỹ Loan		08/8/1975	GV	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
284	17	Võ Tân Sơn	21/12/1984		GV	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
	2	**Trường THCS Bình Trung**									
285	1	Võ Văn Viết	04/12/1963		HT	01/9/1986	36%	01/9/2023	37%	01/9/2024	
286	2	Đặng Thuyên	25/5/1969		PHT	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
287	3	Cù Thị Thức		12/7/1969	GV	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
288	4	Võ Văn Hiệp	10/4/1969		GV	01/9/1993	31%	01/9/2023	32%	01/9/2024	
289	5	Cù Thị Thu Yến		20/4/1972	GV	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
290	6	Võ Thị Tường Vi		08/9/1976	GV	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
291	7	Võ Thị Thu Phương		10/11/1977	GV	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
292	8	Trần Thị Thủy Triều		15/9/1980	GV-TT	01/10/2002	21%	01/10/2023	22%	01/10/2024	
293	9	Bùi Tấn Hòa	01/10/1980		GV	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
294	10	Mai Thị Kiều		22/02/1981	GV-TP	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
295	11	Nguyễn Thị Thuý Phương		20/12/1979	GV	01/11/2001	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
296	12	Phạm Ngọc Thùy Vy		14/10/1982	GV	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
297	13	Lộ Ngọc Chương	09/01/1983		GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
298	14	Ao Thị Tâm		28/04/1980	GV	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
299	15	Bùi Thị Nhật My		23/4/1987	GV	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
300	16	Nguyễn Duy Bình	24/10/1980		GV	01/12/2003	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
301	17	Lê Thị Hồng Châu		30/10/1984	GV	01/11/2005	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
302	18	Huỳnh Thị Hồng Hạnh		01/11/1984	GV	01/11/2005	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
303	19	Phạm Văn Thành	18/10/1965		GV	01/11/1988	33%	01/11/2023	34%	01/11/2024	
304	20	Bùi Thị Phượng		03/01/1972	GV	01/09/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
305	21	Nguyễn Thị Thanh Tuyền		05/01/1981	GV	01/12/2008	15%	01/12/2023	16%	01/12/2024	
306	22	Nguyễn Thị Nhã Phương		17/03/1988	GV	15/09//2013	10%	15/9/2023	11%	15/9/2024	
307	23	Nguyễn Văn Ánh	14/07/1977		GV	01/07/2002	21%	01/7/2023	22%	01/7/2024	
308	24	Phạm Thị Hiếu		07/01/1990	GV	01/10/2013	10%	01/10/2023	11%	01/10/2024	
309	25	Bùi Việt Hải	19/3/1980		Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
310	26	Trịnh Văn Dũng	11/03/1965		GV	01/09/1990	32%	01/9/2023	33%	01/9/2024	
311	27	Đào Thị Sinh		12/11/1991	Giáo viên	15/09/2013	10%	15/9/2023	11%	15/9/2024	
	3	**Trường THCS Bình Nguyên**									
312	1	Trương Bình Sơn	24/01/1973		HT	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
313	2	Phạm Văn Hớn	12/4/1980		Giáo viên	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
314	3	Nguyễn Thanh Hoàng	20/11/1972		Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
315	4	Nguyễn Tấn Mạnh	22/8/1967		Giáo viên	01/12/1990	33%	01/12/2023	34%	01/12/2024	
316	5	Lê Thị Bích Huệ		16/6/1981	Giáo viên	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
317	6	Võ Văn Hồng	25/12/1975		Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
318	7	Phạm Hồng Tĩnh	16/01/1975		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
319	8	Nguyễn Thị Sơn		20/02/1989	Giáo viên	01/11/2011	12%	01/11/2023	13%	01/11/2024	
320	9	Nguyễn Thị Mỹ Dung		19/9/1975	Giáo viên-TP	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
321	10	Trần Thị Trọng Tuyền		19/9/1984	Giáo viên-TP	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
322	11	Phạm Thị Minh Ngọc		05/11/1984	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
323	12	Lê Thị Phương Châu		26/9/1983	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
324	13	Nguyễn Tài Hậu	20/8/1968		Giáo viên	02/11/1993	30%	02/11/2023	31%	02/11/2024	
325	14	Nguyễn Thị Thu Thơ		26/11/1976	Giáo viên	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
326	15	Đinh Thị Như Hải		10/12/1991	Giáo viên	01/7/2015	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
327	16	Phạm Thị Kim Oanh		02/02/1972	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
328	17	Bùi Thị Ánh Dương		07/05/1983	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
329	18	Phan Thị Xuân Hương		21/12/1991	Giáo viên	05/09/2018	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
	4	**Trường THCS Bình Chánh**									
330	1	Nguyễn Đình Hảo	28/02/1975		HT	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
331	2	Nguyễn Thị Diễm		14/6/1977	Giáo viên	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
332	3	Lâm Thanh Dũng	04/6/1972		Giáo viên	01/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
333	4	Hồ Thị Hạnh		26/4/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
334	5	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		27/3/1973	Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
335	6	Nguyễn Thành Hợp	11/5/1978		Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
336	7	Ngô Văn Hương	14/8/1970		Giáo viên	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
337	8	Ngô Thế Huy	20/6/1972		Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
338	9	Đặng Thị Thung		14/5/1971	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
339	10	Phạm Ngọc Thuộc	16/01/1972		Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
340	11	Mai Thị Kim Tuyến		19/7/1976	Giáo viên	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
341	12	Nguyễn Tấn Vinh	02/4/1968		Giáo viên	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
342	13	Bùi Thị Ngọc Oanh		25/10/1979	Giáo viên	01/8/2006	17%	01/8/2023	18%	01/8/2024	
343	14	Nguyễn Thị Thu Hậu		25/3/1971	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
344	15	Phạm Thị Lai		14/4/1981	Giáo viên	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
345	16	Đoàn Văn Khuyến	23/6/1979		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
346	17	Nguyễn Thị Diên		09/9/1985	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
347	18	Phạm Thị Thu Hiền		20/01/1976	Giáo viên	01/9/1998	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
348	19	Trần Văn Trung	25/02/1984		Giáo viên	10/10/2006	17%	10/10/2023	18%	10/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
349	20	Huỳnh Thị Mỹ Khâm		10/3/1983	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
350	21	Phạm Thị Thanh Hà		11/01/1970	Giáo viên	01/12/1993	30%	01/12/2023	31%	01/12/2024	
351	22	Võ Định	14/4/1973		Giáo viên	10/10/1996	27%	10/10/2023	28%	10/10/2024	
352	23	Huỳnh Thị Nhung		06/3/1979	Giáo viên	06/3/1979	17%	01/8/2023	18%	01/8/2024	
353	24	Đặng Thị Hồng Thuỷ		10/06/1970	Giáo viên	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
354	25	Đỗ Ngọc Duy	03/09/1984		Giáo viên	20/12/2007	16%	20/12/2023	17%	20/12/2024	
355	26	Trần Thị Quỳnh Như		01/10/1990	Giáo viên	15/09/2013	10%	15/9/2023	11%	15/9/2024	
356	27	Nguyễn Tấn Tiến	21/11/1967		Giáo viên	31/12/1989	34%	31/12/2023	35%	31/12/2024	
357	28	Đoàn Thị Thảo		06/3/1976	Giáo viên	02/9/2000	23%	02/9/2023	24%	02/9/2024	
358	29	Phạm Thị Phúc		02/9/1979	Giáo viên	01/4/2007	18%	01/10/2023	19%	01/10/2024	
359	30	Nguyễn Thanh Tuấn	03/05/1978		Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
360	31	Nguyễn Hồng Quang	20/10/1966		GV	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
361	32	Đinh Thị Thu Mão		25/09/1991	GV	15/09/2013	10%	15/9/2023	11%	15/9/2024	
	5	**Trường THCS Bình Thạnh**									
362	1	Nguyễn Hồng Hiệp	12/10/1967		HT	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
363	2	Đặng Thị Xanh		12/8/1983	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
364	3	Đỗ Văn Minh	02/10/1978		Giáo viên - TT	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
365	4	Hồ Thị Ngọc Lan		02/6/1976	Giáo viên - TT	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
366	5	Lê Thị Thanh Tuyền		10/9/1982	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
367	6	Nguyễn Thanh Vang	25/10/1979		Giáo viên	01/10/2003	20%	01/10/2023	21%	01/10/2024	
368	7	Võ Tiến	10/7/1969		Giáo viên	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
369	8	Lê Thị Minh Cảnh		15/10/1968	Giáo viên - TT	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
370	9	Phạm Thị Lệ Huyền		15/9/1976	Giáo viên	01/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
371	10	Bùi Thị Thanh Thuỷ		28/8/1977	Giáo viên - TP	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
372	11	Nguyễn Minh Triêm	15/10/1977		Giáo viên	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
373	12	Lê Thị Kim Anh		02/01/1980	Giáo viên	01/9/2003	20%	01/9/2023	21%	01/9/2024	
374	13	Nguyễn Thị Hồng Duyên		25/4/1981	Giáo viên	01/9/2005	18%	01/9/2023	19%	01/9/2024	
375	14	Huỳnh Thị Nguyệt		10/8/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
376	15	Đoàn Thanh Loan		22/11/1979	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
377	16	Võ Thị Hiệp		10/8/1980	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
378	17	Nguyễn Thị Huyền Diệu		14/12/1984	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
379	18	Lê Thị Nhạn		29/11/1984	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
380	19	Đặng Đức Phú	21/01/1975		Giáo viên	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
381	20	Nguyễn Thị Mỹ Linh		19/08/1987	Giáo viên	01/12/2010	12%	01/12/2023	13%	01/12/2024	
382	24	Đoàn Quốc Việt	08/04/1968		Giáo viên	01/10/1992	31%	30/9/2023	32%	30/9/2024	
383	2	Nguyễn Thị Phương		9/10/1984	Giáo viên	15/8/2012	11%	15/8/2023	12%	15/8/2024	
384	3	Đoàn Kim Tùng	08/06/1982		GV	02/12/2012	11%	02/12/2023	12%	02/12/2024	
385	4	Trần Thị Vương		10/8/1983	Giáo viên	07/11/2006	17%	06/11/2023	18%	06/11/2024	
	6	**Trường THCS Bình Đông**									
386	1	Nguyễn Tài Danh	10/10/1978		HT	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
387	2	Nguyễn Tấn Quân	10/11/1976		HP	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
388	3	Đoàn Văn Thắng	06/11/1981		GV	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
389	4	Trần Bình An	30/5/1972		GV	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
390	5	Lê Thị Hà		02/4/1985	GV	03/9/2007	16%	05/9/2023	17%	05/9/2024	
391	6	Phạm Văn Lam	03/02/1970		GV	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
392	7	Lưu Thị Minh Lên		15/11/1981	GV	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
393	8	Hồ Thị Thu Vi		05/02/1980	GV-TP	05/9/2003	20%	05/9/2023	21%	05/9/2024	
394	9	Bùi Thị Hương		22/5/1979	GV	01/12/2008	15%	01/12/2023	16%	01/12/2024	
395	10	Trần Thanh Quang	04/10/1977		GV	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
396	11	Nguyễn Duy Chinh	06/9/1978		GV	05/9/2002	21%	05/9/2023	22%	05/9/2024	
397	12	Nguyễn Thị Thanh Hòa		20/7/1986	GV-TP	01/12/2008	15%	01/12/2023	16%	01/12/2024	
398	13	Nguyễn Tấn Chức	10/01/1968		GV	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
399	14	Lê Tấn Nhờ	10/6/1979		GV	01/10/2003	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
400	15	Hồ Thị Hoàng Anh		09/12/1985	GV	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
401	16	Trần Văn Lào	24/5/1982		GV	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
402	17	Huỳnh Thị Lộc		10/01/1975	GV	01/09/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
403	18	Đặng Thị Kim Cúc		14/4/1988	GV	01/08/2012	10%	01/8/2023	11%	01/8/2024	
404	19	Nguyễn Thị Lệ Thủy		02/10/1984	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
405	20	Nguyễn Hữu Vĩnh	22/3/1979		GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
406	21	Nguyễn Thị Thanh Tâm		10/02/1989	GV	01/10/2011	12%	01/10/2023	13%	01/10/2024	
407	22	Nguyễn Thanh Quang	10/08/1980		GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
	7	**Trường THCS Bình Thuận**									
408	1	Phạm Lý	10/10/1967		Hiệu trưởng	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
409	2	Hồ Thanh Dương	08/8/1978		Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
410	3	Dương Văn Hữu	20/8/1969		Tổ trưởng -Giáo viên	01/09/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
411	4	Huỳnh Văn Kiện	06/3/1972		Tổ trưởng -Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
412	5	Phạm Duy Phong	17/9/1982		Giáo viên	03/09/2007	16%	03/9/2023	17%	03/9/2024	
413	6	Nguyễn Thị Phúc		22/3/1982	Giáo viên	01/09/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
414	7	Nguyễn Văn Thanh	26/10/1980		Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
415	8	Huỳnh Thị Thu Thảo		03/11/1981	Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
416	9	Trần Văn Trình	14/4/1977		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
417	10	Bùi Duy Tân	23/5/1982		Giáo viên	05/11/2008	15%	05/11/2023	16%	05/11/2024	
418	11	Nguyễn Văn Hoa	12/10/1980		Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
419	12	Lê Thị Anh		06/12/1978	Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
420	13	Nguyễn Thị Vân Dung		15/12/1988	Giáo viên	01/10/2012	11%	01/10/2023	12%	01/10/2024	
421	14	Nguyễn Tiến Vũ		05/5/1988	Giáo viên	01/10/2012	11%	01/10/2023	12%	01/10/2024	
422	15	Đặng Thị Nhung		28/7/1988	Giáo viên	01/10/2019			5%	01/10/2024	
	8	**Trường THCS Bình Trị**									
423	1	Nguyễn Kiểu	12/10/1966		Hiệu trưởng	30/8/1990	33%	30/8/2023	34%	30/8/2024	
424	2	Bùi Văn À	20/04/1978		Phó hiệu trưởng	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
425	3	Phùng Thị Bình		07/7/1969	Giáo viên	01/9/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
426	4	Đào Thị Kim Chi		01/01/1973	Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
427	5	Đỗ Thanh Cường	12/10/1974		Giáo viên	01/10/1997	26%	01/10/2023	27%	01/10/2024	
428	8	Võ Thị Phượng		28/4/1982	Giáo viên	03/9/2006	17%	03/9/2023	18%	03/9/2024	
429	10	Nguyễn Thị Hoàng Trang		09/9/1969	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
430	12	Lê Thị Thùy Dung		10/4/1991	Giáo viên	01/10/2013	10%	01/10/2023	11%	01/10/2024	
431	6	Nguyễn Thị Thanh Liêm		02/09/1980	Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
432	7	Nguyễn Sông Vịnh	28/6/1984		Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
433	9	Nguyễn Văn Nhược	01/01/1969		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
434	11	Nguyễn Thị Xuân Lệ		14/10/1985	Giáo viên	12/11/2010	12%	12/11/2023	13%	12/11/2024	
435	13	Trần Thị Mai		08/3/1984	GV	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
	9	**Trường THCS Bình Hải**									
436	1	Phạm Hồng Phước	15/11/1980		Hiệu trưởng	01/9/2006	17%	01/9/2023	18%	01/9/2024	
437	2	Nguyễn Trung Linh	12/5/1969		P.Hiệu Trưởng	30/10/1992	31%	30/10/2023	32%	30/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
438	3	Nguyễn Thanh Minh	12/03/1977		GV	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
439	4	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh		21/01/1980	GV	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
440	5	Bùi Thị Kim Cúc		17/02/1976	GV	01/09/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
441	6	Phạm Thị Quyên		10/11/1977	GV	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
442	7	Nguyễn Ngọc Minh	10/3/1979		GV	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
443	8	Lương Thị Ngọc Thuỳ		26/10/1979	GV	01/07/2002	21%	01/7/2023	22%	01/7/2024	
444	9	Nguyễn Phú Tứ	29/11/1981		GV	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
445	10	Nguyễn Thị Chi		19/10/1976	GV	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
446	11	Võ Thị Nở		19/03/1979	GV	01/09/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
447	12	Nguyễn Đào	19/05/1980		GV	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
448	13	Cao Văn Nam	12/12/1980		GV	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
449	14	Huỳnh Thị Quyền		01/01/1982	GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
450	15	Nguyễn Thị Nghĩa		06/12/1979	GV	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
451	16	Bùi Công Thành	26/05/1982		GV	01/10/2008	15%	01/10/2023	16%	01/10/2024	
452	17	Nguyễn Văn Khôi	15/03/1970		GV	01/09/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
453	18	Nguyễn Thị Mộc Châu		28/11/1975	GV	01/09/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
454	19	Trương Thị Thanh Phương		08/12/1975	GV	01/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
455	20	Nguyễn Thị Thu Hà		22/04/1976	GV	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
456	21	Trần Thị Thu Thủy		18/11/1986	GV	01/12/2011	12%	01/12/2023	13%	01/12/2024	
457	22	Võ Tấn Đức	16/6/1983		GV	01/11/2010	13%	01/11/2023	14%	01/11/2024	
458	23	Lê Thị Dung		22/11/1987	GV	01/8/2014	9%	01/8/2023	10%	01/8/2024	
	10	**Trường TH&THCS Bình Hòa**									
459	1	Trần Thị Thu Hà		26/05/1971	H. Trưởng	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
460	2	Huỳnh Thị Thúy		10/10/1987	Giáo viên	01/11/2011	12%	01/11/2023	13%	01/11/2024	
461	3	Lê Thị Mai Trâm		24/5/1976	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
462	4	Phạm Thị Lệ Huyền		07/02/1989	Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
463	5	Phạm Thị Tâm		22/9/1988	Giáo viên - TT	01/10/2010	12%	01/10/2023	13%	01/10/2024	
464	6	Hồ Thị Trinh		10/02/1989	Giáo viên	01/10/2010	13%	01/10/2023	14%	01/10/2024	
465	7	Huỳnh Đức Phổ	30/09/1968		GV	01/09/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
466	8	Nguyễn Thanh Quang	30/6/1967		Giáo viên	01/09/1992	31%	01/9/2023	32%	01/9/2024	
467	9	Phạm Thị Thanh		10/10/1969	Giáo viên	01/08/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
468	10	Châu Ngọc Quang	30/11/1969		Giáo viên	01/09/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
469	11	Võ Văn Tự	10/6/1967		Giáo viên	01/08/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
470	12	Nguyễn Thị Minh		18/6/1975	Giáo viên	01/09/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
471	13	Trương Thị Trúc Lâm		20/12/1981	Giáo viên	01/09/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
472	14	Dương Thị Lệ		01/10/1982	Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
473	15	Phạm Tấn Tài	06/12/1975		Giáo viên	01/10/1998	25%	01/10/2023	26%	01/10/2024	
474	16	Phạm Thị Khanh		14/9/1978	Giáo viên	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
475	17	Phạm Thị Hồng Hạnh		04/01/1979	Giáo viên	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
476	18	Phạm Thị Khoa		06/01/1978	GV	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
477	19	Trương Thị Thủy Tiên		26/7/1995	Giáo viên	05/10/2017	6%	05/10/2023	7%	05/10/2024	
	11	**Trường TH&THCS Bình Tân Phú**									
478	1	Nguyễn Tấn Được	13/04/1970		Hiệu trưởng	01/09/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
479	2	Phan Thị Hồng Phương		12/10/1974	Giáo viên	01/09/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
480	3	Đồng Ngọc Mỹ	10/09/1972		Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
481	4	Phan Minh Hồng	20/11/1982		Giáo viên -TT	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
482	5	Nguyễn Thị Quyền		25/09/1980	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
483	6	Phùng Thị Cẩm Thuỷ		22/12/1977	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
484	7	Lê Thị Như Hoa		10/03/1979	Giáo viên -TT	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
485	8	Lê Văn Trung	22/12/1978		Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
486	9	Hà Trung Tâm	03/11/1978		P Hiệu trưởng	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
487	10	Võ Duy Thành	24/12/1977		Giáo viên	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
488	11	Nguyễn Thị Nhạn		19/11/1983	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
489	12	Lê Khánh Phước		14/06/1984	Giáo viên -TP	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
490	13	Phạm Văn Hoanh	19/06/1968		Giáo viên -TP	01/09/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
491	14	Trần Thị Dung		29/09/1976	Giáo viên	01/09/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
492	15	Bùi Thị Hạnh		01/01/1977	Giáo viên	01/07/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
493	16	Nguyễn Thị Bích Chi		27/10/1987	Giáo viên	01/09/2012	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
494	17	Nguyễn Thị Anh Trâm		01/12/1977	Giáo viên	02/12/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
	12	**Trường THCS Bình Châu**									
495	1	Lê Trung Tâm	13/4/1966		Hiệu trưởng	01/12/1990	33%	01/12/2023	34%	01/12/2024	
496	2	Nguyễn Xuân Vĩnh	28/3/1970		Tổ trưởng	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
497	3	Phạm Tấn Xuyên	20/9/1977		Tổ phó	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
498	4	Nguyễn Hoàng Bá	30/3/1969		Giáo viên	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
499	5	Võ Duy Thạch Thảo	05/5/1967		Giáo viên	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
500	6	Trần Thị Mộng Điệp		27/9/1969	Giáo viên	01/10/1993	30%	01/10/2023	31%	01/10/2024	
501	7	Võ Thị Kim Chi		14/8/1968	Giáo viên	01/10/1993	30%	01/10/2023	31%	01/10/2024	
502	8	Võ Duy Ngô	01/9/1975		Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
503	9	Vũ Xuân Hồng Nghĩa		19/4/1977	Giáo viên	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
504	10	Hồ Thị Phương Minh		29/8/1980	Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
505	11	Võ Văn Đông	08/8/1982		Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
506	12	Phạm Thị Thảo		30/11/1983	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
507	13	Nguyễn Thị Phổ		29/8/1980	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
508	14	Phạm Thanh Vân	17/8/1981		Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
509	15	Dương Thị Mận		22/9/1982	Giáo viên	01/8/2006	17%	01/8/2023	18%	01/8/2024	
510	16	Nguyễn Thị Nhi		20/6/1985	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
511	17	Võ Thị Minh Nguyệt		10/10/1982	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
512	18	Nguyễn Thị Lệ Thơm		03/10/1982	Giáo viên	01/8/2007	16%	01/8/2023	17%	01/8/2024	
513	19	Đặng Đông	20/10/1984		Giáo viên	01/9/2010	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
514	20	Lê Cao Hùng	13/7/1978		Giáo viên	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
515	21	Trần Thị Bích Lệ		20/02/1977	Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
516	22	Phạm Quang Nhân	25/6/1966		Giáo viên	01/10/1997	26%	01/10/2023	27%	01/10/2024	
517	23	Nguyễn Thị Bích		17/8/1968	Giáo viên	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
518	24	Lê Thị Thu Hà		15/5/1969	Giáo viên	01/11/1994	29%	01/11/2023	30%	01/11/2024	
519	25	Võ Thị Hồng Thịnh		28/9/1979	Giáo viên	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
	13	**Trường THCS Bình Thanh**									
520	1	Ao Văn Hạnh	02/03/1966		Hiệu Trưởng	01/09/1992	31%	01/9/2023	32%	01/9/2024	
521	2	Lê Thị Hiền		05/6/1979	P Hiệu trưởng	09/01/2001	22%	22/9/2023	23%	22/9/2024	
522	3	Nguyễn Thị Thu Ba		30/10/1969	Giáo viên	30/9/1992	31%	30/9/2023	32%	30/9/2024	
523	4	Phạm Thị Huyền		11/11/1973	Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
524	5	Phạm Văn Sanh	20/9/1969		Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
525	6	Trương Thị Thanh Tân		10/8/1972	GV-Tổ trưởng	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
526	7	Huỳnh Ngọc Thành	05/8/1968		GV-Tổ trưởng	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
527	8	Nguyễn Thị Tới		02/10/1971	Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
528	9	Nguyễn Dũng	24/11/1968		Giáo viên	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
529	10	Phan Thị Thúy Loan		01/3/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
530	11	Đặng Thị Tuyết Nhung		20/5/1977	Giáo viên	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
531	12	Huỳnh Ngọc Hoàng	04/12/1978		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
532	13	Bùi Thị Thanh Thủy		06/11/1977	GV-Tổ phó	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
533	14	Lê Ngọc Khuê	09/8/1969		Giáo viên	01/09/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
534	15	Phạm Công Tính	28/7/1988		Giáo viên	01/8/2013	10%	01/8/2023	11%	01/8/2024	
535	16	Huỳnh Thị Lan		18/12/1991	Giáo viên	01/10/2013	10%	01/10/2023	11%	01/10/2024	
	14	**Trường THCS Bình Hiệp**									
536	1	Huỳnh Văn Tuấn	09/7/1972		Hiệu trưởng	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
537	2	Phạm Đình Thức	02/06/1969		P.Hiệu Trưởng	01/09/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
538	3	Nguyễn Thị Bé		17/07/1980	GV-Tổ trưởng	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
539	4	Trần Văn Duy	27/10/1980		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
540	5	Phan Nữ Kiều My		26/6/1978	Giáo viên	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
541	6	Mai Thị Lệ Huyền		22/10/1981	Giáo viên	15/11/2005	18%	15/11/2023	19%	15/11/2024	
542	7	Nguyễn Thị Mỹ Yến		10/9/1970	Giáo viên	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
543	8	Nguyễn Thị Duyên		10/5/1984	GV-Tổ trưởng	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
544	9	Phạm Thị Trang		20/10/1969	Giáo viên	01/8/1993	30%	01/8/2023	31%	01/8/2024	
545	10	Nguyễn Quang Vũ		02/01/1980	Giáo viên	01/8/2002	21%	01/8/2023	22%	01/8/2024	
546	11	Trương Thị Xuân Liễu		29/11/1984	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
547	12	Nguyễn Văn Hiền		18/01/1968	Giáo viên	01/9/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
548	13	Hồ Thị Thúy Hiền		28/07/1978	GV-Tổ phó	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
549	14	Nguyễn Lý Bá Minh		11/01/1981	Giáo viên	01/11/2004	19%	01/11/2023	20%	01/11/2024	
550	15	Bùi Thị Thôi		22/8/1985	Giáo viên	01/11/2009	14%	01/11/2023	15%	01/11/2024	
551	16	Nguyễn Thị Lệ Huyền		14/10/1984	Giáo viên	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
552	17	Phan Thị Mai Hương		26/7/1978	Giáo viên	01/11/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
	15	**Trường THCS Bình Long**									
553	1	Đặng Đạm	05/5/1965		H.trưởng	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
554	2	Nguyễn Tuấn Kiệt	01/8/1978		P. H trưởng	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
555	3	Mai Đình Thế	03/3/1964		Tổ Trưởng	01/12/1987	36%	01/12/2023	37%	01/12/2024	
556	4	Nguyễn Thị Tường Vy		25/10/1975	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
557	5	Nguyễn Văn Hà	05/8/1971		Tổ phó	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
558	6	Bùi Ngọc Ân	04/01/1966		Giáo viên	01/10/1990	33%	01/10/2023	34%	01/10/2024	
559	7	Nguyễn Thị Chi		08/8/1974	Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
560	8	Phạm Văn Đoàn	16/3/1969		Giáo viên	01/9/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
561	9	Nguyễn Thị Thu		08/10/1974	Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
562	10	Bùi Văn Tịnh	04/01/1980		Giáo viên	01/9/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
563	11	Đặng Thế Thiện	05/3/1979		Giáo viên	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
564	12	Phạm Ngọc Thùy Dương		21/4/1981	Giáo viên	01/8/2006	17%	01/8/2023	18%	01/8/2024	
565	13	Nguyễn Thị Thu Hậu		01/01/1980	Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
566	14	Huỳnh Thị Thu Nhi		02/02/1982	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
567	15	Lương Văn Toàn	04/01/1982		Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
568	16	Võ Thị Phương Loan		05/7/1979	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
569	17	Huỳnh Thị Thanh Phương		28/8/1985	Giáo viên	20/09/2008	15%	20/9/2023	16%	20/9/2024	
570	18	Lương Thị Thùy Nga		21/11/1981	Giáo viên	19/10/2010	13%	19/10/2023	14%	19/10/2024	
571	19	Trình Thị Trung Hòa		06/11/1983	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
572	20	Trương Vũ Thùy		19/5/1982	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
573	21	Nguyễn Thị Lệ Huyền		18/8/1977	TPT	01/11/2005	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
	16	**Trường TH&THCS Bình Chương**									
574	1	Đặng Xuân Hiển	08/7/1969		GV	30/9/1992	31%	30/9/2023	32%	30/09/2024	
575	2	Võ Hoàng Chương	24/06/1977		PHT	01/9/1999	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
576	3	Võ Thị Quỳnh Thoa		22/7/1979	GV	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
577	4	Trần Trung Phấn	18/12/1985		GV	01/9/2012	11%	01/9/2023	12%	01/09/2024	
578	5	Nguyễn Thị Thu Phương		02/6/1981	GV	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
579	6	Võ Thị Thành		12/7/1974	GV	01/10/1997	26%	01/10/2023	27%	01/10/2024	
580	7	Huỳnh Văn Tấn	07/01/1977		GV	01/12/2002	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
581	8	Võ Thị Hiện		20/06/1984	GV	04/9/2007	15%	04/9/2023	16%	04/9/2024	
582	9	Ngô Nhật Nam	18/10/1978		GV	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
583	10	Nguyễn Thị Xuân Hội		12/10/1987	GV	01/9/2011	11%	01/9/2023	12%	01/9/2024	
584	11	Phạm Thị Tâm		10/07/1993	GV	01/9/2014	9%	01/9/2023	10%	01/9/2024	
585	12	Tạ Thị Thu Hằng		18/01/1993	GV	01/10/2019	7%	01/10/2023	8%	01/10/2024	
586	13	Huỳnh Thị Quyên		10/9/1991	GV	01/7/2016	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
587	14	Trần Thị Thanh Huệ		20/8/1989	Giáo viên	01/7/2016	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
	17	**Trường THCS Bình Mỹ**									
588	1	Lê Trọng Tình	08/10/1981		Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
589	2	Huỳnh Thái Dũng	06/6/1968		Giáo viên -TP	01/9/1992	31%	01/9/2023	32%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
590	3	Lê Bình	23/11/1964		Giáo viên	01/10/1989	34%	01/10/2023	35%	01/10/2024	
591	4	Huỳnh Bá Tiến	16/01/1971		Giáo viên	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
592	5	Nguyễn Thị Bình		30/4/1975	Giáo viên	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
593	6	Nguyễn Thị Mai		02/12/1977	Giáo viên	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
594	7	Bùi Ái Dũng	20/9/1979		Giáo viên	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
595	8	Nguyễn Thị Tú		02/3/1979	Giáo viên	03/12/2002	21%	03/12/2023	22%	03/12/2024	
596	9	Trần Đặng Quý	14/06/1979		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
597	10	Trần Thị Hạnh		25/6/1981	Giáo viên -TT	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
598	11	Đỗ Thị Thùy Linh		07/01/1980	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
599	12	Phạm Thị Huệ		06/12/1978	Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
600	13	Võ Thị Thủy		20/04/1987	Giáo viên	01/10/2013	10%	01/10/2023	11%	01/10/2024	
601	14	Nguyễn Thị Thùy		08/06/1989	Giáo viên	01/10/2011	11%	01/10/2023	12%	01/10/2024	
602	15	Đinh Thị Minh Thảo		04/11/1991	Giáo viên	01/07/2015	8%	01/7/2023	9%	01/7/2024	
	18	**Trường THCS Bình Minh**									
603	1	Phạm Thị Minh Cẩm		28/02/1972	Hiệu trưởng	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
604	2	Nguyễn Duy Trà	20/10/1980		PHT	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
605	3	Huỳnh Thị Thành		02/3/1972	GV	01/9/1996	27%	01/9/2023	28%	01/9/2024	
606	4	Lê Thị Mỹ Hạnh		10/5/1981	GV	01/8/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
607	5	Trần Thế Linh	29/6/1977		GV	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
608	6	Huỳnh Tấn Đối	14/8/1972		GV	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
609	7	Lâm Thị Duân		18/8/1978	GV	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
610	8	Nguyễn Thị Tuyên		12/7/1983	GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
611	9	Nguyễn Thị Hồng Cẩm		26/11/1981	GV	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
612	10	Nguyễn Thị Thu Lệ		15/9/1980	TP	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
613	11	Lộ Thị Thùy Dương		14/4/1988	GV	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
614	12	Võ Thị Vy		10/3/1980	GV	01/8/2006	17%	01/8/2023	18%	01/8/2024	
615	13	Hồ Thị Chí		20/10/1978	GV	01/9/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
616	14	Nguyễn Tấn Lập	30/9/1977		GV	1/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
617	15	Phạm Thị Bích Chi		31/12/1978	GV	1/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
618	16	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		22/3/1975	GV	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
619	17	Huỳnh Thị Thu Hà		07/3/1985	GV	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
620	18	Huỳnh Đình Phong	10/02/1984		GV	01/10/2010	12%	01/10/2023	13%	01/10/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
621	19	Huỳnh Thị Vân		08/10/1973	GV	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
	19	**Trường TH&THCS Bình An**									
622	1	Phạm Công Thắng	01/01/1967		HT	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
623	2	Đoàn Thị Tâm		17/09/1980	TP	11/12/2008	15%	01/12/2023	16%	01/12/2024	
624	3	Nguyễn Thanh Tùng	19/06/1982		TT	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
625	4	Phạm Thị Xuân Ba		26/03/1981	GV	01/11/2007	16%	01/11/2023	17%	01/11/2024	
626	5	Trần Quang Dũng	08/09/1979		TP	01/08/2003	20%	01/8/2023	21%	01/8/2024	
627	6	Nguyễn Khánh Hoàng	14/10/1973		GV	22/09/2000	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
628	7	Võ Trọng Phiên	26/11/1983		GV	01/10/2010	12%	01/10/2023	13%	01/10/2024	
629	8	Trần Ngọc Đồng	17/12/1967		GV	31/12/1991	32%	31/12/2023	33%	31/12/2024	
630	9	Nguyễn Ánh Tuấn	10/10/1974		PHT	01/10/1993	30%	01/10/2023	31%	01/10/2024	
631	10	Võ Thị Như Tuyết		10/09/1970	GV	01/10/1996	27%	01/10/2023	28%	01/10/2024	
632	11	Lê Văn Hùng	18/12/1966		GV	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
633	12	Trụ Thị Nhành		10/02/1989	TP	01/7/2011	12%	01/7/2023	13%	01/7/2024	
634	13	Nguyễn Thị Mỹ Hòa		25/05/1980	GV	01/10/2013	10%	01/10/2023	11%	01/10/2024	
635	14	Võ Thị Tố Nga		13/03/1972	GV	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
636	15	Trần Cao Dự	10/02/1994		GV	05/3/2019			5%	05/03/2024	
637	16	Nguyễn Thị Thu Thùy		28/02/1994	GV	05/6/2019			5%	05/6/2024	
638	17	Trần Thị Lệ Huyền		16/6/1995	GV	05/3/2018			5%	05/3/2024	
	20	**Trường TH&THCS Bình Khương**									
639	1	Nguyễn Ánh Viễn	20/01/1974		Hiệu trưởng	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
640	2	Trịnh Thị Quỳnh Nga		15/11/1976	Phó Hiệu trưởng	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
641	3	Ung Văn Dương	06/12/1977		Phó Hiệu trưởng	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
642	4	Nguyễn Thị Xuân		15/6/1989	iáo viên - tổ trưởn	01/10/2010	12%	01/10/2023	13%	01/10/2024	
643	5	Đặng Thị Tuyết Linh		03/5/1976	Giáo viên	01/10/2000	23%	01/10/2023	24%	01/10/2024	
644	6	Lê Thị Hiệp		18/10/1985	Giáo viên	14/6/2012	11%	14/12/2023	12%	14/12/2024	
645	7	Nguyễn Thị Ngọc Hiệp		26/6/1979	Giáo viên - tổ phó	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
646	8	Nguyễn Thị Yến Ly		06/9/1982	Giáo viên - tổ phó	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
647	9	Vũ Thị Thu Huyền		30/6/1985	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
648	10	Đoàn Minh	22/9/1969		Giáo viên	01/9/1991	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
649	11	Nguyễn Thị Dung		26/3/1983	Giáo viên	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	
650	12	Nguyễn Thị Yên Ly		01/12/1977	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
651	13	Trịnh Thị Thu Hà		20/8/1983	Giáo viên	13/11/2008	14%	01/11/2023	15%	01/11/2024	
652	14	Nguyễn Thị Thanh Thảo		6/5/1992	Giáo viên	10/09/2015	8%	10/9/2023	9%	10/9/2024	
	21	**Trường THCS Bình Dương**									
653	1	Hường Vĩnh Nhân	14/10/1968		Hiệu trưởng	01/12/1991	25%	01/7/2023	26%	01/7/2024	
654	2	Võ Thị Lệ		11/10/1980	Giáo viên	01/12/2005	18%	01/12/2023	19%	01/12/2024	
655	3	Huỳnh Bùng	25/9/1977		GV-TP	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
656	4	Phan Thị Thu Hảo		29/4/1980	Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
657	5	Vũ Thị Hồng Vân		12/02/1975	GV-TP	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
658	6	Lê Văn Quân	05/12/1969		Giáo viên	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
659	7	Phạm Thị Trang		20/11/1975	Giáo viên	01/9/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
660	8	Lê Thị Hoàng Vy		10/10/1979	PHT	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
661	9	Phạm Thị Na Sa		22/5/1983	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
662	10	Hà Văn Quy	26/11/1979		Giáo viên	03/9/2005	18%	03/9/2023	19%	03/9/2024	
663	11	Phạm Thị Trâm Anh		16/6/1979	Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
664	12	Phạm Thị Lệ		22/4/1986	Giáo viên	01/11/2011	11%	01/11/2023	12%	01/11/2024	
665	13	Phạm Thị Mừng		25/6/1972	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
666	14	Hà Thị Thúy		08/8/1982	Giáo viên	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
667	15	Bùi Thị Phượng		08/5/1975	Giáo viên	01/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
668	16	Phạm Ngọc Vân	24/4/1968		Giáo viên	01/8/1993	30%	01/9/2023	31%	01/9/2024	
669	17	Huỳnh Thị Phương Loan		03/01/1988	Giáo viên	01/11/2011	11%	15/11/2023	12%	15/11/2024	
670	18	Huỳnh Tấn Khiêm	22/4/1984		Giáo viên	01/10/2008	15%	01/10/2023	16%	01/10/2024	
671	19	Đoàn Thị Kim Chi		08/10/1986	Giáo viên	31/8/2010	13%	01/9/2023	14%	01/9/2024	
	22	**Trường TH&THCS Bình Phước**									
672	1	Hường Vĩnh Tuấn	02/02/1976		Hiệu Trưởng	01/09/1998	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
673	2	Nguyễn Công Danh	18/11/1978		P.Hiệu trưởng	01/9/2000	23%	06/9/2023	24%	06/9/2024	
674	3	Trần Văn Thức	13/02/1965		GV	01/12/1990	33%	01/12/2023	34%	01/12/2024	
675	4	Đỗ Hoàng Thanh	10/8/1968		GV	01/11/1995	28%	01/11/2023	29%	01/11/2024	
676	5	Tạ Đình Cư	15/5/1968		GV	30/9/1992	31%	30/9/2023	32%	30/9/2024	
677	6	Bùi Thị Mỹ Dung		20/4/1975	GV	01/9/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
678	7	Phạm Thị Dung		15/6/1974	GV	01/9/1998	25%	01/12/2023	26%	01/12/2024	
679	8	Tạ Thị Tú Trinh		02/10/1981	GV	01/9/2007	16%	01/9/2023	17%	01/9/2024	
680	9	Lê Thị Phương Thảo		18/9/1988	GV	01/9/2011	12%	01/9/2023	13%	01/9/2024	

STT	TT trường	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh		Chức vụ đang giữ hiện nay	Ngày, tháng, năm vào biên chế	Phụ cấp TNN hiện hưởng		Kết quả nâng phụ cấp TNN		Ghi chú
			Nam	Nữ			Mức phụ cấp hiện hưởng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	Mức phụ cấp sau khi nâng (%)	Thời điểm nâng phụ cấp lần sau	
681	10	Nguyễn Thị Bích Điệp		21/3/1977	GV	01/7/2000	23%	01/7/2023	24%	01/7/2024	
682	11	Nguyễn Thị Ngọc Thùy		25/12/1973	GV	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
683	12	Huỳnh Thị Hiền		10/9/1982	GV	03/12/2005	18%	03/12/2023	19%	03/12/2024	
684	13	Huỳnh Ngọc Tú	12/4/1975		GV	03/12/2002	21%	03/12/2023	22%	03/12/2024	
685	14	Huỳnh Thị Ánh Nguyệt		20/02/1986	GV	31/12/2008	15%	31/12/2023	16%	31/12/2024	
686	15	Nguyễn Thị Ly		22/7/1980	GV	01/10/2006	17%	01/10/2023	18%	01/10/2024	
687	16	Phạm Thị Mỹ		02/11/1980	GV	01/11/2011	13%	01/11/2023	14%	01/11/2024	
688	17	Phan Văn Hùng	20/11/1978		Giáo viên -TP	01/10/2001	22%	01/10/2023	23%	01/10/2024	
689	18	Trần Thị Hồng Anh		20/11/1981	Giáo viên	01/11/2014	9%	01/11/2023	10%	01/11/2024	
690	19	Lê Thị Hà		24/8/1990	GV	05/12/2019			5%	05/12/2024	
	23	**Trường THCS Nguyễn Tự Tân**									
691	1	Lê Văn Huy	01/01/1969		HT	01/9/1994	29%	01/9/2023	30%	01/9/2024	
692	2	Nguyễn Đức An	01/01/1976		Phó hiệu trưởng	01/09/1999	24%	01/9/2023	25%	01/9/2024	
693	3	Nguyễn Thị Minh Hà		10/10/1972	Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
694	4	Vương Thị Thu Phong		27/10/1978	Giáo viên	01/09/2000	23%	01/9/2023	24%	01/9/2024	
695	5	Phạm Văn Phương	10/10/1980		Giáo viên	01/11/2002	21%	01/11/2023	22%	01/11/2024	
696	6	Nguyễn Thanh Sang	20/02/1980		Giáo viên	05/11/2008	15%	05/11/2023	16%	05/11/2024	
697	7	Đỗ Ngọc Bích	23/05/1974		Giáo viên	02/12/1998	25%	02/12/2023	26%	02/12/2024	
698	8	Vương Hồng Quỳnh Thoa		12/09/1980	Giáo viên	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
699	9	Đặng Văn Tuôi	06/03/1964		Giáo viên	01/09/1989	34%	01/9/2023	35%	01/9/2024	
700	10	Cao Vũ Yến Loan		01/04/1982	Giáo viên	20/11/2005	18%	20/11/2023	19%	20/11/2024	
701	11	Bùi Tấn Tiên	27/01/1979		Giáo viên	01/09/2002	21%	01/9/2023	22%	01/9/2024	
702	12	Bùi Thị Như		01/01/1980	Giáo viên	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
703	13	Phạm Thị Trà My		22/11/1980	Giáo viên	01/12/2002	21%	01/12/2023	22%	01/12/2024	
704	14	Tạ Quang Ngọc	07/10/1967		Giáo viên	01/11/1990	33%	01/11/2023	34%	01/11/2024	
705	15	Mai Đức Tín	15/02/1979		Giáo viên	01/12/2003	20%	01/12/2023	21%	01/12/2024	
706	16	Bùi Thị Minh Nhật		20/08/1974	Giáo viên	01/10/1997	26%	01/10/2023	27%	01/10/2024	
707	17	Đoàn Lê Anh	12/09/1972		Giáo viên	01/10/1995	28%	01/10/2023	29%	01/10/2024	
708	18	Nguyễn Thị Thu Hiền		01/01/1984	Giáo viên	01/11/2006	17%	01/11/2023	18%	01/11/2024	
709	19	Phạm Thị Hoàng Phương		24/7/1974	Giáo viên	01/09/1998	25%	01/9/2023	26%	01/9/2024	
710	20	Nguyễn Thị Thu Nguyên		24/11/1982	Giáo viên	01/10/2004	19%	01/10/2023	20%	01/10/2024	
711	21	Nguyễn Thị Thanh Hoài		12/10/1980	Giáo viên	01/9/2003	20%	01/9/2023	21%	01/9/2024	